

PHỤ LỤC 02

SỬA ĐỔI, BÃI BỎ MỘT SỐ NỘI DUNG VỀ DANH MỤC THU, MỨC THU, CHẾ ĐỘ THU, NỘP, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG LỆ PHÍ THẨM ĐỊNH HỒ SƠ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT QUY ĐỊNH TẠI PHỤ LỤC KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 17/2016/NQ-HĐND

(Kèm theo Tờ trình số: ngày / /2024 của Sở Tài chính)

TT	Danh mục	Đơn vị tính	Mức thu	Tỷ lệ điều tiết				Cơ quan thu
				Để lại đơn vị thu	Nộp ngân sách nhà nước			
					Tỉnh	Huyện, thành phố, thị xã	Xã, phường, thị trấn	
II	LỆ PHÍ							
4	Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất							
4.1	Cấp lần đầu							
a	Cấp Giấy chứng nhận chỉ có quyền sử dụng đất	đ/giấy						
	- Hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh	-	25.000		100%			UBND cấp huyện
	- Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực còn lại	-	13.000		100%			
	- Tổ chức	-			100%			
	+ Dưới 500m ²	-	60.000					VPĐKĐĐ tỉnh Hải Dương
	+ Từ 500m ² đến dưới 1000m ²	-	80.000					
	- Từ 1000m ² trở lên	-	100.000					
b	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất							
	- Hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh	đ/giấy	80.000		100%			UBND cấp huyện

	- Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực còn lại	-	40.000		100%			UBND cấp huyện
	- Tổ chức				100%			VPĐKĐĐ tỉnh Hải Dương
	+ Dưới 500m ²	đ/giấy	250.000					
	+ Từ 500m ² đến dưới 1000m ²	-	300.000					
	+ Từ 1000m ² trở lên	-	400.000					
4.2	Đăng ký biến động							
a	Đăng ký biến động chỉ về quyền sử dụng đất							
	- Hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh	đ/lần	20.000		100%			Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Hải Dương và Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, TP, TX
	- Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực còn lại	đ/lần	10.000		100%			
	- Tổ chức				100%			
	+ Dưới 500m ²	đ/lần	20.000					
	+ Từ 500m ² đến dưới 1000m ²	-	20.000					
	+ Từ 1000m ² trở lên	-	20.000					
b	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất							Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh Hải Dương và Chi nhánh VPĐKĐĐ các huyện, TP, TX
	- Hộ gia đình, cá nhân tại các phường thuộc thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh	đ/lần	20.000		100%			
	- Hộ gia đình, cá nhân tại khu vực còn lại	-	10.000		100%			
	- Tổ chức				100%			
	+ Dưới 500m ²	đ/lần	30.000					
	+ Từ 500m ² đến dưới 1000m ²	-	40.000					
	+ Từ 1000m ² trở lên	-	50.000					